

Thị xã Cai Lay, ngày 20 tháng 4 năm 2022.

Số: 11/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 21A của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 141/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Về án phí: Bà Nguyễn P chịu 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tại thời điểm lập biên bản hoà giải thành bà Nguyễn P 67 tuổi và có đơn xin miễn án phí. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: A26/2016/UBTVQH14 ngày A0/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét miễn cho bà Nguyễn P 625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn P, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn B, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp H, xã K, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Chị Võ M, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp A, xã C, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn D, sinh năm 196A.

2. Anh Nguyễn L, sinh năm 1994.

3. Anh Nguyễn T, sinh năm 1996.

4. Anh Nguyễn V, sinh năm 2001.

Cùng địa chỉ: Khu phố B, phường B, quận N, thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận căn nhà có kết cấu nền gạch men, cột bê tông cốt thép, vách tường, mái lợp tole, trần la phong, có khu phụ, diện tích: $[(4,2 \times 10) + (2 \times 2,2) + (2,4 \times 2,5)] = 52,40m^2$ được xây trên thửa đất số 17, tờ bản đồ 21 có diện tích $6.652,8m^2$ tại ấp H, xã K, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang

cấp ngày 25/6/2009 do bà Nguyễn D đại diện hộ đứng tên là thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bà Nguyễn P.

Bà Nguyễn P có trách nhiệm hoàn lại cho anh Nguyễn B chi phí tu bổ căn nhà trên là 25.000.000 đồng, trả một lần vào ngày 25/4/2022 thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Nguyễn B có trách nhiệm phải di dời các vật dụng, tài sản trong nhà để giao trả toàn bộ căn nhà trên cho bà Nguyễn P. Thời gian lưu cư đến hết ngày 14/5/2022.

2. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn P tự nguyện chịu và đã nộp xong.

A. Về án phí: Bà Nguyễn P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên trả lại cho bà P 1.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002072 ngày 0A/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Anh Nguyễn B phải chịu A00.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền đã nộp 875.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002A16 ngày 21/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên được trả 575.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều A0 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thị Hằng Ni